

Số: 3666/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai
Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 năm 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *✓*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Sở VH-TDL, Sở VHTT, Sở DL các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, PC, NTH(100).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trịnh Thị Thủy

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BVHTTDL ngày tháng 12 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 năm 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (Đề án), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai Đề án như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, triển khai, bảo đảm các điều kiện để thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được giao đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận pháp luật.

b) Triển khai có hiệu quả Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 năm 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời gian thực hiện và trách nhiệm, phân công trách nhiệm chủ trì, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Đề án bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực và hiệu quả.

- Bảo đảm sự thống nhất, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc/trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án.

- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc/ trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng lộ trình cụ thể bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện thống nhất, đồng bộ trong phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Quán triệt, thông tin, truyền thông đầy đủ nội dung Đề án đến công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị mình bằng hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật

đối với đời sống xã hội; vận động, khuyến khích Nhân dân quan tâm, chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ.

b) Đơn vị phối hợp: Báo Văn hóa, Trung tâm Công nghệ thông tin, Tạp chí Văn hóa nghệ thuật và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2023-2030.

2. Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

a) Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch cụ thể, từ năm 2023-2030.

3. Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

a) Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.

b) Đơn vị phối hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin, Báo Văn hóa, các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2023-2030.

4. Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề có liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Thanh tra Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin.

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2023-2030.

5. Kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý; xây dựng, triển khai các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý về văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình với từng đối tượng đặc thù.

a) Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Văn hóa dân tộc, các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2023-2030.

6. Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật về văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình phù hợp với từng đối tượng đặc thù.

a) Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Văn hóa dân tộc, các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2023-2030.

7. Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch cụ thể, từ năm 2023-2030.

8. Kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc/ trực thuộc Bộ trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ.

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2023-2030.

9. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các đơn vị thuộc/ trực thuộc Bộ.

a) Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ.

b) Thời gian thực hiện: Hằng năm, từ năm 2023-2030.

c) Nội dung thực hiện:

- Nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của các đơn vị có trách nhiệm thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

- Rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các đơn vị trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, trọng tâm là xây dựng, triển khai các

chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ và tổ chức hội thảo, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật của đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ:

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Quyết định số 977/QĐ-TTg và Kế hoạch này đến các công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý;

- Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg và Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị thuộc/ trực thuộc Bộ: triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của đơn vị;

- Định kỳ hàng năm (ngày 30/11 hàng năm) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này về Vụ Pháp chế để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

2. Vụ Pháp chế:

- Là cơ quan đầu mối tổng hợp, đôn đốc các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, nội dung theo quy định.

- Đầu mối tổng hợp báo cáo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

3. Vụ Kế hoạch, Tài chính:

- Thẩm định dự toán kinh phí và phối hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề liên quan đến tài chính để triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Hướng dẫn, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, được bố trí từ nguồn ngân sách sự nghiệp của các cơ quan, đơn vị tham gia và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị thuộc/trực thuộc Bộ phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Pháp chế) để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.